**PHẦN I.1**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 589 /QĐ-UBND-HC ngày 12 tháng 7 năm 2024 của*

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

**LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP**

**1. Danh mục thủ tục hành cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung: 05 thủ tục**

| **TT** | **Mã số hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí (nếu có)** | **Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC** | **Cách thức thực hiện** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nộp hồ sơ** | **Trả hồ sơ** |
| 1 | 1.007918 | Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư | Mười lăm ngày **(15)** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp | Không | Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ về địa chỉ: Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **3. Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh:**  <http://dichvucong.dongthap.gov.vn> | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ BCCI:** Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả tại nhà (cơ quan, đơn vị) cho tổ chức, cá nhân theo địa chỉ trong giấy hẹn lúc nộp hồ sơ. |
| 2 | 1.007917 | Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế | - Trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá tại thực địa: Ba mươi **(30)** ngày  - Trường hợp phải kiểm tra, đánh giá tại thực địa: Bốn mươi lăm **(45)** ngày | Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp | Không | - Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;  - Thông tư số [22/2023/TT-BNNPTNT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/thong-tu-22-2023-tt-bnnptnt-sua-doi-cac-thong-tu-trong-linh-vuc-lam-nghiep-578234.aspx) ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp. | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ về địa chỉ: Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **3. Dịch vụ công trực tuyến một phần tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh:**  <http://dichvucong.dongthap.gov.vn> | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ BCCI:** Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả tại nhà (cơ quan, đơn vị) cho tổ chức, cá nhân theo địa chỉ trong giấy hẹn lúc nộp hồ sơ. |
| 3 | 1.007916 | Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế | - Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: Hai mươi hai **(22)** ngày kể từ ngày  - Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn:  + Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: Năm mươi bảy **(57)** ngày  + Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền:  \* Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế: Ba mươi bảy **(37)** ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ  \* Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế: Bốn mươi hai **(42)** ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ | Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp | Không | - Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;  - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp. | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ về địa chỉ: Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **3. Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh:**  <http://dichvucong.dongthap.gov.vn> | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ BCCI:** Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả tại nhà (cơ quan, đơn vị) cho tổ chức, cá nhân theo địa chỉ trong giấy hẹn lúc nộp hồ sơ. |
| 4 | 1.000045 | Xác nhận bảng kê lâm sản | - Trường hợp không phải xác minh: Hai **(02)** ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.  - Trường hợp phải xác minh: Bốn **(04)** ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.  Trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp: Tám **(08)** ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | - Đối với chủ lâm sản trên địa bàn huyện Tân Hồng, Tam Nông: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tam Nông  - Đối với chủ lâm sản trên địa bàn huyện Tháp Mười: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tháp Mười  - Đối với chủ lâm sản trên địa bàn các huyện, thành phố còn lại: Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp. | Không | - Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản;  - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;  - Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam;  - Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;  - Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. | **1. Trực tiếp:**  - Chủ lâm sản trên địa bàn huyện Tân Hồng, Tam Nông: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tam Nông  - Chủ lâm sản trên địa bàn huyện Tháp Mười: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tháp Mười.  - Chủ lâm sản trên địa bàn các huyện, thành phố còn lại: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích:**  - Chủ lâm sản trên địa bàn huyện Tân Hồng, Tam Nông: gửi hồ sơ về địa chỉ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tam Nông  - Chủ lâm sản trên địa bàn huyện Tháp Mười: gửi hồ sơ về địa chỉ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tháp Mười.  - Chủ lâm sản trên địa bàn các huyện, thành phố còn lại: gửi hồ sơ về địa chỉ Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp. | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ BCCI:** Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả tại nhà (cơ quan, đơn vị) cho tổ chức, cá nhân theo địa chỉ trong giấy hẹn lúc nộp hồ sơ. |
| 5 | 1.011470 | Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng | Mười **(10)** ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp | Không | - Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản;  - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp. | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ về địa chỉ: Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **3. Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công cấp Tỉnh:**  <http://dichvucong.dongthap.gov.vn> | **1. Trực tiếp:** Tổ chức, cá nhân trực tiếp đến nhận kết quả tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  **2. Thông qua dịch vụ BCCI:** Nhân viên bưu điện sẽ trả kết quả tại nhà (cơ quan, đơn vị) cho tổ chức, cá nhân theo địa chỉ trong giấy hẹn lúc nộp hồ sơ. |